

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày: 12 - 8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Thảo và bà Giàng Thị Máy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tráng A Trư - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST- ST ngày 20 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn N: Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Trú tại: Bản L, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Con ông: Quàng Văn S và bà Quàng Thị L; Bị cáo có vợ là Lường Thị V, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 23/4/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn N; tên gọi khác: không, sinh năm 1985, tại huyện V, tỉnh Sơn La; Trú tại: Bản M, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Hà Văn Kh và bà Hà Thị Ch; Bị cáo chưa có vợ và con;

Tiền án: Ngày 25/7/2018 bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 14/01/2020; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 23/4/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản M, xã Tô M, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 10 phút, ngày 23/4/2021, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, kiểm tra chiếc xe Taxi BKS 26A – 031.64 trên xe trở Quảng Văn N. Qua kiểm tra, phát hiện Quảng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói được gói bằng nhiều lớp nilon bên trong đựng chất bột màu trắng, N khai nhận đó là Heroine N và N cùng nhau góp tiền mua để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART bên trong có hai thẻ sim và dẫn giải Quảng Văn N về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ để điều tra, xử lý.

Mở rộng điều tra ngày 23/4/2021 Cơ quan CCSĐT Công an huyện Vân Hồ đã triệu tập Hà Văn N để làm rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Quảng Văn N. Tại Cơ quan điều tra Hà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như lời khai của Quảng Văn N. Tạm giữ chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA. BKS 26BI- 733.81, N đang sửa tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Mùi Văn N, địa chỉ: Bản Lóng Luông, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn N xác định như sau: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,40 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu là N, gửi giám định loại ma túy, chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 873 ngày 27/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,40 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,40 gam, loại Heroine. Hoàn lại mẫu gửi giám định là 0,36 gam.*

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Do quen biết nhau, khoảng 18 giờ 00 ngày 22/4/2021 Quảng Văn N gọi điện thoại cho Hà Văn N hỏi mượn xe máy để đi mua ma túy. N bảo chưa có xe, khi nào mượn được xe N sẽ gọi lại cho N. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Hà Việt C, sinh năm: 2006 là cháu của N điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA. BKS 26BI- 733.81 đến nhà N ăn cơm. N hỏi mượn xe của C để đi có việc thì C đồng ý. Sau khi mượn được xe N gọi điện cho N nói đã mượn được xe và điều khiển xe sang nhà chị Lương Thị V (Là vợ của N). Khi N và N gặp nhau, N hỏi N có tiền thì góp chung cùng đi mua ma túy để sử dụng. N đồng ý, đưa cho N 110.000 đồng, đồng thời đưa xe máy cho N mượn để đi mua ma túy. Sau đó N trở về nhà N. N một mình điều khiển xe máy đến bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đến ngã ba bản Lóng Luông, xã Lóng Luông thì xe máy bị hỏng, N

cho xe máy vào quán sửa xe. Sau đó N thuê xe ôm vào bản Lũng Xá, xã Lóng Luông. Khi đến bản Lũng Xá N đi bộ vào nhà một người phụ nữ người Mông, không quen biết, N hỏi mua được của người phụ nữ đó 2.500.000 đồng tiền Heroine. Sau khi mua được ma túy N lấy một ít Heroin sử dụng. Số ma túy còn lại, N gói lại bằng nhiều lớp nilon, cầm trên tay đến chỗ xe ôm và đi ra ngã ba Lóng Luông. Đến ngã ba Lóng Luông N gọi xe Taxi đi lên ngã ba Vân Hồ. Trong lúc đợi Taxi, N cất giấu gói ma túy vào hậu môn để tránh bị kiểm tra. Khi N đi Taxi đến bản Bó Nhàng, xã Vân Hồ, thì bị Tổ công tác Công an huyện Vân Hồ phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA. BKS 26BI- 733.81 là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn Thắng, địa chỉ: Bản Mến, xã Tô Múa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, con trai anh Thắng là Hà Việt Cường đã cho Hà Văn N mượn. Ngày 09/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ đã trả lại cho anh Hà Văn Thắng để sử dụng. Anh Hà Văn Thắng không có yêu cầu bồi thường khoản chi phí nào.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn N và Hà Văn N về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn N và Hà Văn N phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn N từ 21 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 21 đến 24 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,36 gam Heroine + vỏ gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + các mảnh nilon; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quảng Văn N và Hà Văn N.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART bên trong có hai thẻ sim có số thuê bao là 0332.940.285 và 0354.626.189.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, đã trả lại cho anh Hà Văn Thắng, chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26BI- 733.81.

Bị cáo Quảng Văn N và Hà Văn N là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, xem lại, tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 23/4/2021, Quảng Văn N và Hà Văn N rủ nhau cùng góp tiền để mua 0,40 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi tàng trữ 0,40 gam Heroine của các bị cáo đã có đủ căn cứ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đều phạm tội nghiêm trọng, bị cáo *Quảng Văn N* vai trò là người rủ rê và trực tiếp đi mua ma túy, do vậy giữ vai trò là người chủ mưu, rủ rê, khởi xướng và chủ động tích cực thực hiện phạm tội, do vậy cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Bị cáo Hà Văn N là đồng phạm giúp sức, góp tiền và cho bị cáo N mượn phương tiện thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3]. Xét nhân thân bị cáo: Các bị cáo đều nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn coi thường pháp luật, cố tình phạm tội. Bị cáo Hà Văn N đã bị xét xử về tội phạm ma túy. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc đối với từng bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị Cáo Quảng Văn N có ông nội là Liệt sĩ, quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quảng Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hà Văn N có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS

[6]. Về phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về hành vi, Quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,36 gam Heroine + vỏ gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + các mảnh nilon; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quàng Văn N và Hà Văn N là những vật bị cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART bên trong có hai thẻ sim có số thuê bao là 0332.940.285 và 0354.626.189, là phương tiện bị cáo N rủ rê bị cáo N phạm tội. Do vậy tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26BI- 733.81, là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn Thắng. Việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, anh Hà Văn Thắng không biết, do vậy không liên quan đến việc phạm tội. Việc cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hà Văn Thắng là có căn cứ được chấp nhận.

[9] Về nguồn gốc chất ma túy: Các bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, ở bản Lũng Xá, xã Lóng Luông. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, không xử lý trong vụ án này.

Bị cáo Quàng Văn N và Hà Văn N là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn N 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/4/2021.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/4/2021.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,36 gam Heroine + vỏ gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + các mảnh nilon; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quàng Văn N và Hà Văn N.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART bên trong có hai thẻ sim có số thuê bao là 0332.940.285 và 0354.626.189.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 88 ngày 29/7/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, đã trả lại cho anh Hà Văn Thắng, chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26BI- 733.81.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/8/2021; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

